

Huyện GL, ngày 20 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 113/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/04/2023 của Tòa án nhân dân huyện GL, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn GL, xã L, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn GL, xã L, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim A và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị Kim A và anh Nguyễn Văn Đ, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Nguyễn Văn Đ cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Diệu Tâm A, sinh ngày 19/01/2021.

Giao cho chị Nguyễn Thị Kim A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Diệu Tâm A kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Diệu Tâm A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Chị Kim A và anh Đ tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về tài sản chung vợ chồng.

2.3. Về nợ chung vợ chồng (vay nợ và cho vay nợ): Chị Kim A và anh Đ cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết về nợ chung của vợ chồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Kim A chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0073619 ngày 07/04/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Kim A 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GL;
- Chi cục THADS huyện GL;
- UBND xã L, huyện GL (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28, ngày 04/05/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng